

Lợi ích phi các-bon từ rừng

Góc nhìn cần xem xét trong quá trình
xây dựng chính sách phát triển lâm
nghiệp mới

Phạm Thu Thủy
Nông Nguyễn Khánh Ngọc
Ngô Hà Châu



RESEARCH
PROGRAM ON
Forests, Trees and
Agroforestry



Lợi ích phi các-bon từ rừng

Góc nhìn cần xem xét trong quá trình xây dựng
chính sách phát triển lâm nghiệp mới

Phạm Thu Thủy

Nông Nguyễn Khánh Ngọc

Ngô Hà Châu

Báo cáo chuyên đề 263

© 2020 Tổ chức Nghiên cứu Lâm nghiệp Quốc tế (CIFOR)



Nội dung trong ấn phẩm này được cấp quyền bởi Giấy phép bản quyền Ghi nhận công của tác giả - Phi thương mại, không chỉnh sửa, thay đổi hay phát triển - Không phát sinh 4.0. <http://creativecommons.org/licenses/by-nc-nd/4.0/>

DOI: 10.17528/cifor/007742

Phạm TT, Nông NKN và Ngô HC. 2020. *Lợi ích phi các-bon từ rừng: Góc nhìn cần xem xét trong quá trình xây dựng chính sách phát triển lâm nghiệp mới*. Báo cáo chuyên đề 263. Bogor, Indonesia: CIFOR.

CIFOR
Jl. CIFOR, Situ Gede
Bogor Barat 16115
Indonesia

T +62 (251) 8622-622
F +62 (251) 8622-100
E cifor@cgiar.org

cifor.org

Chúng tôi xin cảm ơn các nhà tài trợ đã hỗ trợ cho nghiên cứu này thông qua việc đóng góp vào quỹ của CGIAR. Xin xem danh sách các nhà tài trợ: <http://www.cgiar.org/about-us/our-funders/>

Tất cả các quan điểm thể hiện trong ấn phẩm này là của các tác giả. Chúng không nhất thiết đại diện cho quan điểm của CIFOR, các cơ quan chủ quản của tác giả hay của các nhà tài trợ cho ấn phẩm này.

Mục lục

Lời cảm ơn	iv
Tóm tắt	v
1 Giới thiệu	1
2 Sự khác biệt giữa đồng lợi ích và NCBs từ rừng	2
3 Sự khác biệt và mối liên hệ giữa NCBs từ rừng và các biện pháp đảm bảo an toàn	3
4 Phân loại NCBs từ rừng	4
5 Thách thức trong việc công nhận và thực hiện NCBs từ rừng	5
5.1 Định nghĩa và góc nhìn khác nhau về NCBs	5
5.2 Đo lường, theo dõi và đánh giá NCBs	5
5.3 Thiếu số liệu, phương pháp và cơ chế đo lường và báo cáo NCBs	6
5.4 Mối quan hệ phức tạp giữa chi trả các-bon và chi trả NCBs từ rừng	6
5.5 Hạn chế về tài chính	6
6 Các giải pháp trong việc lồng ghép và nâng cao NCBs từ rừng vào chính sách và dự án	8
6.1 Thay đổi cách nhìn về NCBs và kết hợp nhiều NCBs	8
6.2 Mở rộng tiêu chí, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá	8
6.3 Mở rộng tiêu chí cho việc “chi trả dựa vào kết quả”	9
6.4 Gắn kết giữa các chính sách và dự án liên quan đến thích ứng và giảm thiểu biến đổi khí hậu	9
6.5 Xác định ưu tiên với sự tham gia của các bên có liên quan	9
6.6 Mở rộng đầu tư, nâng cao lợi nhuận, giảm chi phí giao dịch và chi phí thực hiện	10
6.7 Cách tiếp cận theo vùng và tiếp cận cảnh quan	11
6.8 Lồng ghép NCBs vào các chính sách giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu	11
7 Kết luận	12
8 Tài liệu tham khảo	13

Bảng biểu

1 Các loại lợi ích phi các-bon từ rừng	4
2 Các loại lợi ích phi các-bon của rừng và các chỉ số đo lường đề xuất	5

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này là một hợp phần của Nghiên cứu so sánh toàn cầu về REDD+ mà CIFOR đang tiến hành (www.cifor.org/gcs). Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn hỗ trợ tài chính cho nghiên cứu này từ các nhà tài trợ bao gồm Cơ quan Hợp tác Phát triển Na Uy (NORAD) và Chương trình nghiên cứu CGIAR về rừng, cây và nông lâm kết hợp (CRP-FTA). Chúng tôi xin cảm ơn ông Markus Ihalainen đã đóng góp ý kiến cho báo cáo này.

Tóm tắt

Lợi ích phi các-bon nhận được nhiều sự quan tâm trên diễn đàn biến đổi khí hậu toàn cầu khi nhiều quốc gia, học giả nghiên cứu và các tổ chức phi chính phủ cho rằng đây là điều kiện quan trọng cho phát triển bền vững, giảm thiểu và thích ứng biến đổi khí hậu một cách hiệu quả. Bên cạnh nhiều tán đồng về vai trò của lợi ích phi các-bon, việc thực hiện và nâng cao lợi ích này còn gặp nhiều khó khăn do chưa có định nghĩa chuẩn, nguồn tài chính hỗ trợ còn hạn hẹp và chưa rõ ràng, đồng thời phương pháp đánh giá và đo lường còn nhiều hạn chế. Trong khi các thảo luận liên quan đến lợi ích phi các-bon đang được mở rộng trên thế giới, khái niệm này dường như còn rất mới tại Việt Nam và ít được thảo luận chuyên sâu. Báo cáo này cung cấp những thông tin cơ bản về lợi ích phi các-bon, bao gồm định nghĩa, phân loại, và các thách thức mà thế giới đang trải qua để vận hành lợi ích phi các-bon (NCBs), cũng như những giải pháp đề xuất trong tương lai. Báo cáo dựa trên việc rà soát các tài liệu thứ cấp liên quan đến chủ đề này trong và ngoài nước. Trong bối cảnh Chính phủ Việt Nam hiện đang xây dựng các chính sách lâm nghiệp mới trong giai đoạn 2021-2030, chúng tôi hi vọng báo cáo này sẽ cung cấp thông tin đầu vào hữu ích cho quá trình xây dựng chính sách này.

1 Giới thiệu

Vai trò, tầm quan trọng và lợi ích phi các-bon (NCBs) từ rừng ngày càng được nhấn mạnh trên diễn đàn quốc tế về biến đổi khí hậu. NCBs đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo thành công về mặt xã hội, môi trường và quản trị biến đổi khí hậu. Khuyến khích, hỗ trợ, thúc đẩy và thực hiện NCBs cũng sẽ củng cố thêm khả năng đáp ứng Mục tiêu 14 và 18 của Công ước về Đa dạng sinh học, và góp phần đạt được các mục tiêu phát triển toàn cầu được nêu trong Chương trình nghị sự 2030 (Katerere và cộng sự 2015).

Mặc dù còn nhiều nghi ngại về NCBs, đã có nhiều bằng chứng khoa học cho thấy lợi ích tài chính các-bon thường không đủ hấp dẫn với cộng đồng địa phương và chủ rừng khi so sánh với các phương án sử dụng đất khác. Chi trả cho các-bon thông thường chỉ chiếm 30% thu nhập và không đủ bù đắp cho toàn bộ chi phí cơ hội cho việc chuyển từ sản xuất không bền vững sang sản xuất bền vững (Yitebitu và cộng sự 2010). Tại Mozambique, chi trả các-bon hàng năm trong các hợp đồng nông lâm nghiệp chỉ tương đương với khoảng hai tháng thu nhập và đóng một vai trò tương đối nhỏ trong việc cải thiện thu nhập hộ gia đình (Groom và Palmer 2012). Trong các trường hợp này, NCBs là động lực đáng kể để cộng đồng và chủ rừng tham gia bảo tồn rừng.

Tăng cường các NCB rất quan trọng trong việc đảm bảo tính hiệu quả và bền vững của các chính sách giảm thiểu biến đổi khí hậu từ rừng, và hài hòa hóa giữa phát triển các-bon và các mục tiêu xã hội khác. Các chính sách giảm thiểu biến đổi khí hậu hiện nay chỉ tập trung vào dịch vụ các-bon dẫn đến các ảnh hưởng tiêu cực tới sinh kế và khả năng thích ứng của cộng đồng địa phương (Djoudi và cộng sự 2016). Việc đảm bảo quyền sở hữu tài nguyên rừng, thể chế quản trị hài hòa và lợi ích kinh tế xã hội sẽ nâng cao tính hiệu quả và bền vững của các chính sách về biến đổi khí hậu (Huang và cộng sự 2018; Leisher và cộng sự 2016; Sarmiento Barletti và Larson 2017; Sijapati Basnett và cộng sự 2018). Các bằng chứng khoa học cho tới nay cũng cho thấy ở các quốc gia thực hiện các chính sách liên quan đến các-bon như Cơ chế giảm phát thải, trong đó có giảm phát thải từ phá rừng và suy thoái rừng (REDD+), đồng lợi ích và NCBs đều cao hơn đáng kể so với các quốc gia không thực hiện chính sách này (Ojea và cộng sự 2016). Việc bỏ qua NCBs trong các chính sách và dự án sẽ làm giảm sự quan tâm của cộng đồng và chính quyền địa phương vào việc thực hiện REDD+ một cách hiệu quả và bền vững, cũng như ảnh hưởng đến tính lâu dài và khả thi của các chính sách biến đổi khí hậu (Hailemariam và cộng sự 2015).

Trong khi các thảo luận liên quan đến NCBs đang được mở rộng trên toàn cầu, khái niệm này dường như còn rất mới tại Việt Nam và ít được thảo luận chuyên sâu. Báo cáo này cung cấp những thông tin cơ bản về NCBs, bao gồm định nghĩa và phân loại, thách thức các nước đang đối mặt trong việc vận hành NCBs, cũng như những giải pháp đề xuất trong tương lai. Báo cáo dựa trên việc rà soát các tài liệu thứ cấp liên quan đến chủ đề này trong và ngoài nước. Trong bối cảnh Chính phủ Việt Nam đang xây dựng các chính sách lâm nghiệp mới trong giai đoạn 2021-2030, chúng tôi hi vọng sẽ cung cấp thông tin đầu vào hữu ích cho quá trình xây dựng chính sách này.

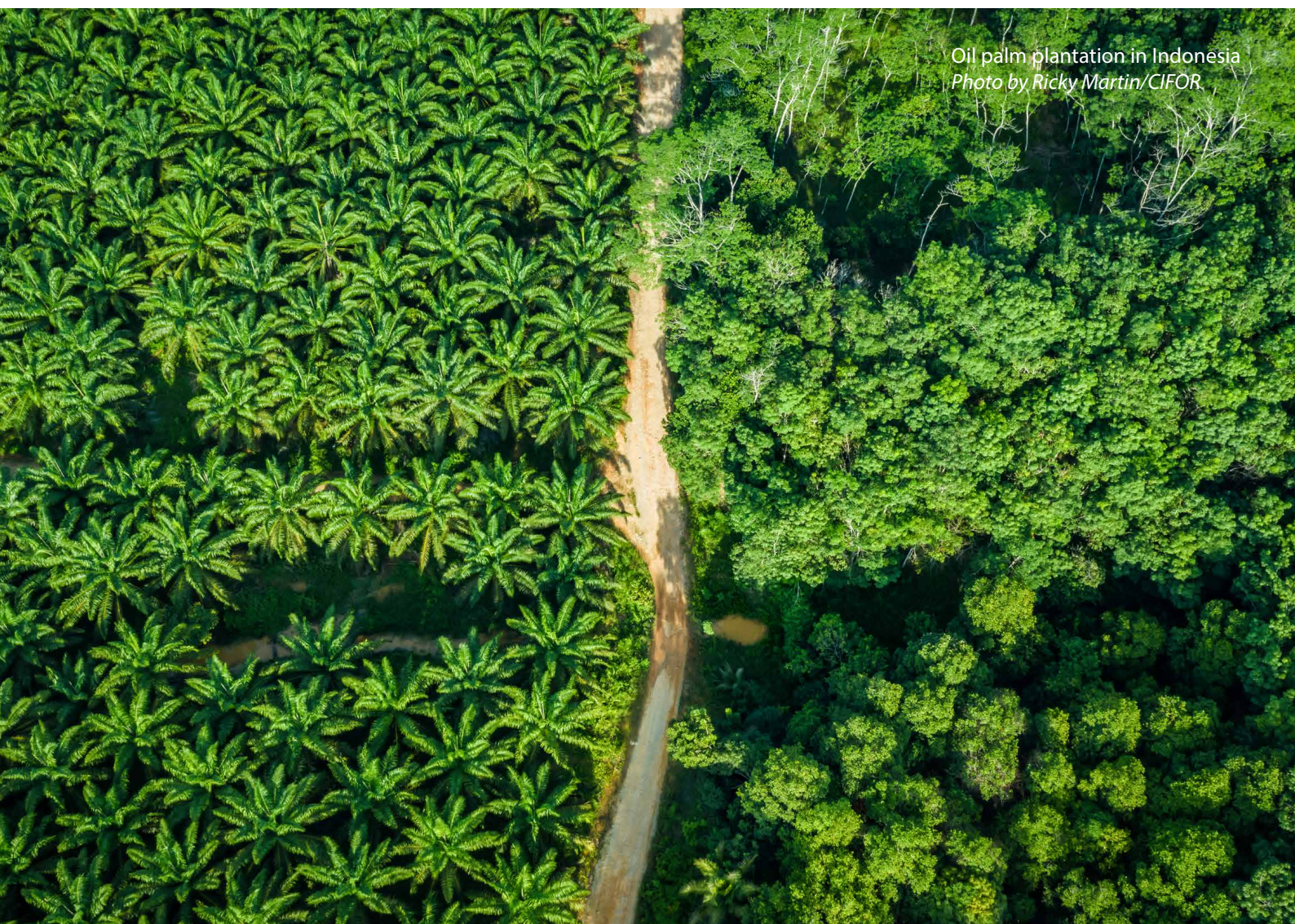
2 Sự khác biệt giữa đồng lợi ích và NCBs từ rừng

Mọi người thường có sự nhầm lẫn trong việc sử dụng khái niệm đồng lợi ích (co-benefits) và lợi ích phi các-bon từ rừng (non-carbon benefits). Tuy nhiên, hai khái niệm này có nội hàm và ý nghĩa rất khác nhau. Theo Katerere và cộng sự (2015):

- **Đồng lợi ích:** là lợi ích phát sinh từ việc thực hiện các hoạt động REDD+, nhưng đó không phải là một phần cụ thể trong thiết kế và vì vậy không phát sinh thêm chi phí.
- **Lợi ích phi các-bon từ rừng (NCB)** là những lợi ích được coi là một phần kết quả của các hoạt động REDD+ và các chi phí liên quan được đưa vào việc thiết kế và thực hiện REDD+ một cách cụ thể. Việc cung cấp các NCB không chỉ giới hạn ở các chương trình giảm phát thải mà còn từ việc thúc đẩy bảo tồn, thúc đẩy quản lý rừng bền vững và tăng cường các bể chứa các-bon.

Sự khác biệt giữa lợi ích đồng lợi ích và lợi ích phi các-bon còn ở chỗ:

- **Lợi ích phi các-bon** là điều kiện tiên quyết cho tính bền vững của REDD+.
- **Đồng lợi ích** là cơ hội có được lợi ích trong thời gian ngắn và có thể dễ dàng nhận thấy.



Oil palm plantation in Indonesia
Photo by Ricky Martin/CIFOR